TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2018/HSST
Ngày: 15/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15/08/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 18/7/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/QĐXX-ST ngày 02/8/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Minh T; tên gọi khác: Tuân; sinh năm 1984

Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trịnh Ngọc Gi và bà Trịnh Thị S; gia đình có 05 anh, em ruột, bị cáo là con thứ ba; có vợ Dương Thị Nh, sinh năm 1987, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/05/2018 đến nay, tại nhà tạm giữ lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1959; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Dương Thị Nh; sinh năm 1987; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vợ bị cáo Trịnh Minh T). Có mặt.

2. Anh Trịnh Ngọc Ph; sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

** Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị C; sinh năm 1966; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Bà Trịnh Thị S; sinh năm 1956; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

3. Bà Đỗ Thị Th; sinh năm 1967; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

4. Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1964; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

5. Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt

* Người chứng kiến: ông Lê Mạnh V; sinh năm 1959; Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/01/2018, Trịnh Minh T tên gọi khác (Tuân) đang tắm và gội đầu ở gia đình thì thấy đường ống thoát nước thải của gia đình bị tắc, T ra khu vực cổng nhà quan sát thì thấy miệng cống nước thải của gia đình bị người khác dùng bê tông bịt và lấp đất nên T sang nhà Trịnh Ngọc Phương (Sinh năm: 1986, trú tại xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) mượn 01 (một) chiếc xà beng bằng sắt dài 1,51mét; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng tre khô dài dài 1,33 mét để cậy và đào miệng cống thoát nước. Vừa đào T vừa chửi đổng "*đ.. mẹ tao mà thấy thằng nào bịt cống tao đánh chết*" khi đó bà Nguyễn Thị Th(sinh năm 1959 cùng xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) từ nhà ra chỗ T đang đào cống hỏi T (tức Tuân), "*Tuân ơi cái gì thế hả con*", do nghi ngờ cho gia đình bà Th đã bịt ống thoát nước của gia đình mình (vì cống thoát nước nhà T giáp với diện tích đất của nhà bà Th), thấy bà Th hỏi vậy T trả lời " *con cái đ… mẹ nhà mày à, bố mày tháo đây bận gì đến nhà mày hôm nay bố mày xin nghỉ một ngày ở nhà đứa nào nhít cống nhà bố mày vào, bố mày chọc cho vỡ mồm, đánh cho vỡ mặt*", sau đó hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau nên T bước lên đường bê tông giơ xà beng lên chĩa về phía mặt bà Th nói "*bà mà chửi nữa tôi xọc xà beng vào mồm bây giờ*", sau đó dùng phần đầu bẹt của xà beng đánh trúng vào vùng má và thái dương phải của bà Th khiến bà Th bị thương, ngã ngửa về sau đập đầu và người xuống đường bê tông, bà Th bất tỉnh thì được bà Trịnh Thị S (Sinh năm 1956, trú tại xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) lấy dầu chàm xoa vào vết thương cho bà Th, sau đó bà Th được con gái là chị Nguyễn Thị Th đưa về nhà và đưa đi Bệnh viện Đa khoa Phổ Yên khám và điều trị từ ngày 22/1/2018 đến ngày 25/01/2018 xuống Bệnh Viện Bạch Mai Hà Nội khám bệnh sau đó điều trị tại Bệnh viện Quân y 91 từ ngày 25/1/2018 đến ngày 05/2/2018 ra viện. Tổng cộng khám và điều trị tại các Bệnh viện là 15 ngày.

Ngày 24/01/2018 bà Th có đơn trình báo Công an xã Trung Thành xem xét giải quyết theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc xà beng bằng sắt dài 1,51mét; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng cán tre khô dài dài 1,33 mét

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/TgT, ngày 08/02/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Bà Th bị chấn thương sọ não điều trị ổn định. Vùng đỉnh trái có 01 khối sưng nề kích thước dài 02cm x rộng 01cm; vùng má phải có một khối sưng nề bầm tím, kích thước dài 05cm x rộng 03cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Bản cáo trạng số 94/KSĐT-TA, ngày 18/07/2018 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trịnh Minh T(tức T) về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay Trịnh Minh Tđã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị Th trình bày: Sau khi bà thấy T chửi bới bà có ra hỏi T nhưng T tiếp tục chửi bới, hai bên xảy ra cãi vã thì bị T dùng đầu bẹt xà beng đánh vào gò má bên phải làm bà ngã xuống đường và ngất sau đó bà có đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa Phổ Yên, đi khám tại Bệnh viện Bạch Mai và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Quân y 91 từ ngày 22/1/2018 đến ngày 05/2/2018 ra viện. Nay tại phiên tòa bà yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho bà theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T xác định sau khi gây ra sự việc trên, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo đã tác động đến vợ bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000đ triệu đồng, nhưng bị hại chưa nhận. Nay tại phiên tòa bị cáo có lời xin lỗi người bị hại và xin được bồi thường cho bà Th 30.000.000đ và mong bà Th tha thứ cho lỗi lầm bị cáo gây ra.

BàTh chấp nhận khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà 30.000.000đồng.

Kết thúc phần thẩm vấn, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b,i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015. đề nghị xử phạt Trịnh Minh T(tức T) từ **06** đến **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **24** tháng.

Giao bị cáo Trịnh Minh T(tức Tuân) cho Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Th tổng số tiền là 30.000.000đồng (đã nộp tại Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên). Do đó cần ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng bằng sắt dài 1,51m; 01 chiếc cuốc cán bằng tre khô dài 1,33m.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phần tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 22/01/2018, do nghi ngờ gia đình bà Nguyễn Thị Th bịt đường thoát nước thải nhà mình, Trịnh Minh T(tức Tuân) sang nhà Trịnh Ngọc Phương (em trai T) mượn 01 (một) chiếc xà beng bằng sắt dài 1,51mét (một đầu nhọn, một đầu bẹt) và 01 (một) chiếc cuốc cán bằng tre khô dài dài 1,33 mét để cậy và đào miệng cống thoát nước, trong lúc cậy miệng cống T đã cãi vã và xô sát với bà Nguyễn Thị Th, hai bên lời qua, tiếng lại, bực tức T cầm xà beng đánh trúng vào gò má bên phải làm bà Th ngã ra đường, gây thương tích cho bà Th.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số : 41/TgT, ngày 08/02/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Bà Th bị chấn thương sọ não điều trị ổn định. Vùng đỉnh trái có 01 khối sưng nề kích thước dài 02cm x rộng 01cm; vùng má phải có một khối sưng nề bầm tím, kích thước dài 05cm x rộng 03cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Hành vi, ý thức của Trịnh Minh Tđã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 94/ CT-VKSPY ngày 18/7/2018 của Viện kiểm sát thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo theo điều khoản viện dẫn trên là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều luật quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11%

nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm…".

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân:Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người lao động thuần túy, do một phút thiếu suy nghĩ, không kiềm chế được bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại, nhưng người bị hại không nhận, bị cáo đã phải nộp tại Cơ quan điều tra, tuy người bị hại chưa nhận số tiền trên nhưng việc bị cáo nộp một khoản tiền để khắc phục hậu quả cũng được coi là tình tiết bồi thường khắc phục hậu quả của bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra trong quá trình tạm giam, bị cáo đã có đơn xin được cải tạo tại địa phương, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng TNHS nào.

[6] Nhận định của HĐXX khi lượng hình thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa người bị hại và bị cáo thống nhất bồi thường về dân sự, hành vi của bị cáo do nhất thời nóng nảy, không kiềm chế được bản thân, giữa bị cáo và bị hại còn là hàng xóm của nhau. Xét thấy để giữ tình làng, nghĩa xóm, đảm bảo ổn định chính trị tại địa phương, Hội đồng xét xử chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, đề nghị của Viện kiểm sát, của người bị hại áp dụng Điều 65BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Thời gian bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/5/2018 đến ngày xét xử không được tính vào thời gian thử thách theo quy định.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thị Th tổng số tiền là 30.000.000đ. Xét sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

Đối với số tiền 30.000.000đồng do chị Dương Thị Nh (là vợ bị cáo T) đã nộp tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa hôm nay chị xác định số tiền trên do chị tự nguyện nộp thay bị cáo T để khắc phục hậu quả cho người bị hại, chị Nh không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xà beng là công cụ Trịnh Minh T gây án, T mượn của e trai là Trịnh Ngọc Ph, khi mượn anh Ph không biết T dùng để đánh bà Th, tại phiên tòa hôm nay anh Phương không yêu cầu trả lại chiếc xà beng trên và đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 xà beng bằng sắt dài 1,51m; 01 chiếc cuốc cán bằng tre khô dài 1,33m là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Minh T(tức T)** phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Minh T(tức T) **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả tự do cho bị cáo Trịnh Minh T(tức T) nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trịnh Minh T(tức Tuân) cho Uỷ ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trịnh Minh T(tức Tuân) và người bị hại bà Nguyễn Thị Th, cụ thể: Bị cáo Trịnh Minh T(tức Tuân) bồi thường cho bà Th tổng số tiền là: 3**0.000.000đ**. Bị cáo đã nộp số tiền trên tại Ủy nhiệm chi số 130 ngày 30/7/2018.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng bằng sắt dài 1,51m; 01 chiếc cuốc cán bằng cán tre khô dài 1,33m.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên 26/7/2018)

4. *Án phí*: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trịnh Minh T(tức T) phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

*** Nơi nhận:**
- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- UBND xã Trung Thành, PY
- Bị cáo
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hải Chiều